

QUẢN LÝ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN TRONG CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM

Lý Thanh Hiền¹

Tóm tắt: Hiện nay, việc đào tạo giáo viên của các trường sư phạm rất chú trọng đến chất lượng sinh viên ra trường không chỉ cần có năng lực giỏi mà còn phải có những phẩm chất đạo đức nghề nghiệp phù hợp với nghề giáo viên, với yêu cầu của thời đại. Quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm cần được tổ chức một cách bài bản, khoa học. Bài viết đề cập đến công tác quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trong các trường sư phạm.

Từ khóa: Quản lý, quản lý giáo dục, quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nghề giáo viên

1. MỞ ĐẦU

Trong Luật giáo dục Việt Nam ghi rõ: “Nhà giáo phải có những tiêu chuẩn sau đây: phẩm chất đạo đức, tư tưởng tốt, đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn và nghiệp vụ, đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp, lý lịch bản thân rõ ràng” [5, tr.6]. Tuy nhiên thực tế đạo đức nghề nghiệp ở một số giáo viên cũng như trong đội ngũ sinh viên đang đào tạo tại các trường sư phạm vẫn còn tồn tại nhiều bất cập.

Chất lượng giáo viên đã được nâng cao nhưng vẫn còn tình trạng không đồng đều cả về năng lực nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp. Đổi mới theo tinh thần phát triển năng lực và phẩm chất đòi hỏi cán bộ quản lý giáo dục cần tự thay đổi một cách căn bản và mạnh mẽ, nhất là về năng lực khoa học và sư phạm.

Bồi dưỡng nhân cách người giáo viên có nghĩa là những giá trị truyền thống tốt đẹp vẫn cần được gìn giữ và phát huy nhưng đồng thời phải tiếp thu những giá trị mới có tính nhân văn và thời đại. Mặt khác, cần phải chú ý những ảnh hưởng tiêu cực đến đạo đức người thầy: sự phân hóa giàu nghèo, hiện tượng tuyệt đối hóa lợi ích vật chất, lối sống thực dụng, các tệ nạn xã hội khác đã và đang có những tác động tiêu cực đến tình cảm, nguyện vọng của những người làm nghề sư phạm, khiến một bộ phận nhà giáo có biểu hiện sa sút, thậm chí suy thoái đạo đức, lối sống. Những hiện tượng liên quan đến suy thoái đạo đức nhà giáo đã tác động không nhỏ tới đời sống xã hội, làm hoen ố hình ảnh một nghề cao quý được cả xã hội tôn vinh, làm chi phối quan hệ đạo đức vốn được coi là thiêng liêng như quan hệ thầy trò.

¹ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

Để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên, các trường sư phạm cần nâng cao hiệu quả của quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp để góp phần đào tạo ra các thể hệ giáo viên tương lai có phẩm chất và năng lực phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. Khái niệm quản lý

Quản lý là những tác động của chủ thể quản lý trong việc huy động phát huy, kết hợp, sử dụng, điều chỉnh, điều phối các nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực) trong và ngoài nước (chủ yếu là nội lực) một cách tối ưu nhằm đạt mục đích của tổ chức với hiệu quả cao nhất.

Quản lý một tổ chức/ hệ thống là tổ hợp các tác động chuyên biệt, có tính chủ đích của chủ thể quản lý lên khách thể quản lý và đối tượng quản lý nhằm phát huy tiềm năng của các yếu tố, các mối quan hệ chức năng, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và cơ hội của tổ chức/hệ thống nhằm đảm bảo cho tổ chức/hệ thống vận hành tốt, đạt được các mục tiêu đã đặt ra với chất lượng và hiệu quả tối ưu trong các điều kiện biến động của môi trường [4, tr.14].

2.1.2. Quản lý giáo dục

Quản lý dạy học là hệ thống những tác động có mục đích của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý trong nhà trường, nhằm khai thác và tận dụng tốt nhất năng lực và các điều kiện, làm cho hoạt động dạy học trong nhà trường hướng tới việc đạt mục tiêu giáo dục. Quản lý dạy học đảm bảo thực hiện đúng chương trình dạy học: “Đảm bảo tính hệ thống liên tục của chương trình” (đúng tiến độ thực hiện chương trình từng môn); đảm bảo tính toàn diện trong giáo dục phổ thông (mối quan hệ giữa các bộ môn); đảm bảo đúng nội dung đã quy định của chương trình về yêu cầu kiến thức, kỹ năng, thái độ. Trong đó thể hiện rõ tính phổ thông, cơ bản, hiện đại và phù hợp với tình hình Việt Nam.

Quản lý dạy học giữ vị trí quan trọng trong quản lý nhà trường. Mục tiêu quản lý chất lượng đào tạo là nền tảng, là cơ sở để nhà quản lý xác định các mục tiêu quản lý khác trong hệ thống mục tiêu quản lý của nhà trường. Quản lý dạy học là nhiệm vụ trọng tâm của người Hiệu trưởng. Xuất phát từ vị trí quan trọng của việc dạy học, người Hiệu trưởng phải dành nhiều thời gian và công sức cho quản lý dạy học nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

Quản lý giáo dục được hiểu là sự tác động có chủ đích, có căn cứ khoa học, hợp quy luật và phù hợp các điều kiện khách quan...của chủ thể quản lý tới đối tượng quản lý nhằm phát huy sức mạnh các nguồn giáo dục, từ đó đảm bảo các hoạt động của tổ chức/

hệ thống giáo dục đạt được các mục tiêu giáo dục đã đề ra với chất lượng, hiệu quả cao nhất [4, tr.25].

2.1.3. Đạo đức nghề nghiệp

Đạo đức nghề nghiệp là hệ thống các chuẩn mực đạo đức phản ánh những yêu cầu, đòi hỏi của xã hội và bản thân nghề nghiệp đối với người làm trong lĩnh vực nghề nghiệp đó [2, tr.77].

Đạo đức nghề nghiệp có mối quan hệ chặt chẽ với năng lực nghề nghiệp. Đây là hai thành phần cấu thành nên nhân cách của người lao động. Hai thành phần này kết hợp với nhau, biểu hiện thông qua nhau tạo nên nhân cách của cá nhân, giúp cho cá nhân hoàn thành nhiệm vụ của mình đạt kết quả cao [3, tr.61].

2.1.4. Đạo đức nghề nghiệp của người giáo viên

Đạo đức nghề dạy học là các khuôn phép, qui tắc, chuẩn mực phản ánh tính đặc thù của hoạt động sư phạm nhằm đánh giá, điều chỉnh thái độ, hành vi của nhà sư phạm cho phù hợp với yêu cầu của nghề dạy học.

Đạo đức nghề nghiệp của người giáo viên là những phẩm chất nhân cách của họ phù hợp với nghề làm thầy, là một bộ phận của cấu trúc nhân cách người thầy giáo.

Đạo đức nghề dạy học thể hiện ở đạo đức người thầy giáo và tồn tại với tư cách là phẩm chất của nhân cách người thầy giáo. Đạo đức nghề dạy học không tự nhiên mà có, cần phải được hình thành, phát triển thông qua quá trình đào tạo trong nhà trường sư phạm và quá trình rèn luyện tích cực, tự giác của nhà giáo trong thực tiễn dạy học và trong cuộc sống.

Đạo đức nghề nghiệp của người giáo viên được xác định dựa trên đặc điểm của nghề dạy học. Trong hoạt động sư phạm, người giáo viên dùng nhân cách của mình để tác động tích cực đến sự hình thành nhân cách của sinh viên. Đó là phẩm chất chính trị, đạo đức, là sự giác ngộ về lí tưởng đào tạo thế hệ trẻ, là lòng yêu mến con người, yêu mến công việc, là lối sống, đạo đức của người giáo viên...

Bằng sự lao động miệt mài, căng thẳng và vất vả... người giáo viên tạo ra sức mạnh vật chất, tinh thần rất to lớn cho sinh viên, tạo nên những phẩm chất nhân cách cần thiết của người sinh viên sư phạm.

- Công cụ lao động chủ yếu của người giáo viên chính là nhân cách của thầy, cho nên nghề dạy học đòi hỏi người giáo viên những yêu cầu cao về đạo đức nghề nghiệp.

- Mặt khác, sản phẩm nghề dạy học tạo ra là con người với đầy đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Đạo đức nghề nghiệp của giáo viên được biểu hiện thành những hành động cụ thể:

Thứ nhất, phải biết hiến thân cho nghề dạy học, biết hi sinh vì lợi ích tương lai, vì học sinh thân yêu.

Thứ hai, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm với nghề nghiệp. Phải cảm thấy sung sướng, hạnh phúc khi được đứng lớp. Không có thái độ miễn cưỡng khi được phân công lên lớp.

Thứ ba, luôn tìm tòi, học hỏi, sáng tạo để đem lại chất lượng cao nhất khi giảng dạy, thầy giáo không bị giới hạn trong không gian (lớp học) và thời gian (08 giờ vàng ngọc), không phải bước ra khỏi lớp học là chấm dứt hoạt động sư phạm mà vẫn tiếp tục suy nghĩ về nội dung, phương pháp giảng, về thái độ tiếp nhận bài học của học sinh để tự đổi mới.

Thứ tư, nhiệt tình trong xây dựng đơn vị, chân thành trong giúp đỡ đồng nghiệp.

2.1.5. Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp

Là một hệ thống các tác động của nhà quản lý đến các hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp nhằm đưa ra các giải pháp, biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của giáo dục và đào tạo.

Trong các trường đại học sư phạm thì quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp cần phải được quán triệt từ các nhà quản lý giáo dục, các nhà giáo dục, các tổ chức đoàn thể, hội sinh viên, gia đình, các trường mầm non và phổ thông để tạo ra môi trường thống nhất nhằm rèn luyện cho sinh viên hình thành và hoàn thiện ý thức, thái độ, hành vi đạo đức nghề nghiệp. Trong công việc này các nhà quản lý giáo dục cần thực hiện đó là: kế hoạch hóa, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra đánh giá quá trình giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên.

2.2. Quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trường sư phạm

2.2.1. Kế hoạch hóa

Đây là bước xây dựng kế hoạch thực hiện quá trình giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên. Cần có bản kế hoạch cụ thể chi tiết, có tính khoa học, thực tiễn và khả năng thực thi cao. Nhà quản lý giáo dục cần tính đến các yếu tố đó là:

Đối tượng tác động chủ yếu là giảng viên, ngoài ra còn có các lực lượng khác như tổ chức Đoàn, Hội sinh viên...các lực lượng khi tham gia vào quá trình giáo dục đạo đức nghề nghiệp cần được thống nhất về quan điểm, tư tưởng, cách thức tiến hành thống nhất, hỗ trợ phối hợp lẫn nhau để hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên diễn ra thống nhất, liên tục, hướng tới cùng mục tiêu

Việc xây dựng nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên thì đòi hỏi các nhà quản lý giáo dục cần xuất phát từ mục tiêu, sứ mệnh của nhà trường, căn cứ vào các tiêu chí chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo kết hợp với tình hình yêu cầu thực tế của thời đại, của đặc trưng hoạt động sư phạm để từ đó xây dựng các nội dung phù hợp, đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện trong giáo dục.

Phương pháp và hình thức tác động cần có sự đồng nhất, linh hoạt, sáng tạo. Hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cần tránh những cách thức làm mang tính hình thức, giáo điều, lý thuyết suông mà không có những tình huống cụ thể để sinh viên trải nghiệm thì nó sẽ dẫn đến nhàm chán, hành vi và cảm xúc đạo đức nghề nghiệp không có cơ hội bộc lộ. Trong quá trình thực hiện cần phối hợp chặt chẽ các trường phổ thông, nơi mà sinh viên sư phạm sẽ hành nghề trong tương lai. Chính tại các môi trường giáo dục thực tế, sinh viên mới có cơ hội tham gia các tình huống, học hỏi từ các thể hệ đi trước những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cần phải có để từ đó họ thực hiện được quá trình tự giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho mình.

Các nhà quản lý giáo dục cũng cần xây dựng được quy trình thực hiện hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên. Trong đó, xác định rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp, thời gian thực hiện, các lực lượng tham gia.

2.2.2. Tổ chức triển khai kế hoạch

Tổ chức triển khai các hoạt động quản lý giáo dục đạo đức được thực hiện qua việc thực hiện các biện pháp mà các trường sư phạm đề ra trong mỗi năm học.

Đầu tiên là thông qua việc xây dựng chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo phải có những tiêu chí đánh giá các phẩm chất và năng lực đạt được. Các tiêu chí về mặt nhận thức và kỹ năng thì luôn được các nhà trường đề ra rất cụ thể, tuy nhiên, việc xây dựng các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp nhà giáo thì hầu hết là còn chung chung, hình thức và chưa lột tả được những yêu cầu đặc trưng của ngành sư phạm đối với mỗi người giáo viên.

Hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm có thể thực hiện qua việc lồng ghép các môn học đại cương và các môn học chuyên ngành. Quan trọng là nhà giáo dục phải nắm bắt được những chuẩn mực cần hình thành cho sinh viên sư phạm là gì? Việc này cần phải xem xét cả nội dung các môn học và nội dung yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp được thực hiện qua các đợt thực tập, kiến tập. Đây là biện pháp có thể nói là hữu hiệu để sinh viên có cơ hội được trải nghiệm qua các tình huống sư phạm thực tiễn giúp cho sinh viên vận dụng những kiến thức lý thuyết vào trong thực hành, là cơ hội để sinh viên có thể biểu hiện các thái độ, cảm xúc phù hợp với đạo đức người giáo viên. Đồng thời giúp sinh viên luyện tập các hành vi đạo đức nghề nghiệp của mình.

Việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa cũng có tác dụng rất lớn trong việc củng cố, rèn luyện các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp của sinh viên sư phạm. Các nhà quản lý giáo dục cần giám sát các hoạt động này diễn ra theo đúng mục tiêu, quan điểm của nhà trường.

2.2.3. Chỉ đạo công tác thực hiện

Theo Chương trình giáo dục phổ thông được ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nội dung và yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu của học sinh ở cả tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông được thể hiện ở kết quả đầu ra gồm 05 phẩm chất: “Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm”[1]. Do đó, các phẩm chất cơ bản đầu tiên mà sinh viên sư phạm cần đạt được cũng là năm phẩm chất đó. Việc chỉ đạo hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên phải luôn luôn tuân thủ theo kế hoạch đã xây dựng. Mặt khác, cần phải bám sát với những diễn biến thay đổi của thời đại, xu thế phát triển thế giới để điều chỉnh các phẩm chất đạo đức sao cho phù hợp để những giáo viên trong tương lai vẫn giữ được các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp truyền thống tốt đẹp nhưng không cổ hủ, lạc hậu và những phẩm chất đạo đức mới hình thành hiện đại, hòa nhập nhưng không bị “lai căng” hoặc là không bị coi là mất gốc.

2.2.4. Kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện

Kiểm tra, đánh giá trong quản lý giáo dục là khâu vô cùng quan trọng, là sự đối chiếu kết quả làm được và mục tiêu đã đề ra để từ đó thấy được hiệu quả của hoạt động quản lý giáo dục.

Tất cả các khâu của quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm từ kế hoạch hóa, tổ chức thực hiện cho đến chỉ đạo đều cần có sự kiểm tra, đánh giá.

Kiểm tra, đánh giá là một công cụ quan trọng của hoạt động quản lý giáo dục nói chung và hoạt động quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên nói riêng. Tuy nhiên, vấn đề cần phải lựa chọn phương pháp, hình thức đánh giá phù hợp thì mới có đủ thông số để nhà quản lý giáo dục đánh giá được hiệu quả của hoạt động.

Kết quả kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục đạo đức cho sinh viên sư phạm phải được dựa trên những tiêu chí về thái độ, cảm xúc, hành vi đạo đức của sinh viên. Điều này nó thể hiện được phần lớn tư tưởng, nhận thức đúng đắn của sinh viên về những phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

Phát huy vai trò trung tâm văn hoá của trường học, tạo sự thống nhất đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm.

Thực hiện xã hội hoá giáo dục, huy động mọi nguồn lực để giáo dục đạo đức sinh viên nói chung và giáo dục đạo đức nghề nghiệp nói riêng; phát huy tối đa sự đóng góp của các lực lượng giáo dục trong giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm, thực hiện đúng quan điểm chỉ đạo của Đảng: “Sự nghiệp giáo dục và sự nghiệp của toàn

dân”, huy động toàn dân tham gia giáo dục với mục tiêu xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc.

Tạo môi trường giáo dục khép kín, thống nhất, đồng bộ giữa nhà trường, gia đình, các cơ sở thực tập nghề và xã hội nhằm giáo dục sinh viên ở mọi nơi, mọi chỗ, giúp sinh viên phát triển toàn diện hài hoà về năng lực phẩm chất, thể lực.

Xây dựng được mối quan hệ xã hội tốt đẹp giữa nhà trường, gia đình và xã hội thực chất là tạo ra môi trường giáo dục lành mạnh, tạo ra những ảnh hưởng tích cực tự giác tới sinh viên và từng bước đẩy lùi, ngăn chặn những ảnh hưởng tiêu cực, tự phát tới sinh viên.

3. KẾT LUẬN

Nền giáo dục của một quốc gia phát triển hay không thì do yếu tố người thầy quyết định. Thời đại càng phát triển với khoa học công nghệ 4.0 hay công nghệ AI đang được ứng dụng khá phổ biến thì vẫn không thể thay thế được người thầy. Công nghệ có tốt tân, hiện đại thì cũng chỉ có tính hỗ trợ hiệu quả bởi nó có thể trợ giúp đắc lực cho năng lực của người giáo viên nhưng không thay thế được các phẩm chất nhân cách của người thầy.

Trong các trường sư phạm ngoài việc chú trọng đào tạo chuyên môn nghề nghiệp cho sinh viên thì việc chú trọng đến rèn luyện đạo đức nghề nghiệp cũng là nhiệm vụ quan trọng. Quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm luôn có vai trò cực kì quan trọng và đó cũng là yếu tố tiên quyết để hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm có hiệu quả.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được tài trợ từ nguồn kinh phí Khoa học Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 cho Đề tài Khoa học, mã số: HPU2.2023- CS.04

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD&ĐT (2018), Chương trình giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể.
2. Daniel E. Wueste (1998), *Professional ethics and social responsibility*, Rowman and Littlefield publishers, Inc.
3. Emile Durkheim (1998), *Professional ethics and civic Moral*, Publish in the U.S.A.
4. Trần Kiểm (2004), *Khoa học quản lý giáo dục, Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB Giáo dục.
5. Luật Giáo dục(2019), Luật số 43/2019/QH14.

PROFESSIONAL ETHICS EDUCATION MANAGEMENT FOR STUDENTS IN PEADEMIC SCHOOLS

Ly Thanh Hien

Abstract: *Currently, the teacher training of Pedagogical Colleges pays great attention to the quality of graduates who not only need to have good ability but also have professional ethical qualities suitable to the teaching profession, with the requirements of teaching. demand of the times. Management of professional ethics education for Pedagogical students needs to be organized in a methodical and scientific manner. The article addresses the management of professional ethics education for students in Pedagogical schools.*

Keywords: *Management, educational management, professional ethics education management, professional ethics, teacher ethics*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 05-5-2024; ngày phản biện đánh giá: 20-5-2024; ngày chấp nhận đăng: 04-6-2024)